

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 182/2026/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Trần Trường T, sinh năm: 1999.

CCCD số: 091099003973.

HKTT: Ấp T, xã G, tỉnh An Giang.

Chị Hồ Thị T1, sinh năm: 2002.

CCCD số: 042302008230.

HKTT: Tổ 3, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh.

Cư trú: Đường 3/2, ấp 5, xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 05/9/2023 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang cấp thì anh Trần Trường T và chị Hồ Thị T1 là vợ chồng hợp pháp, nay anh chị xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 30/01/2026 và tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Đồng Nai, các bên đương sự đã thỏa thuận được về toàn bộ việc hôn nhân gia đình, với nội dung cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Trường T và chị Hồ Thị T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Trần Trúc Ánh D, sinh ngày 26/3/2020 cho chị Hồ Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Trần Phúc Nhật M, sinh ngày

02/8/2024 cho anh Trần Trường T trực tiếp nuôi dưỡng; tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh chị tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định.

Việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị T1 và anh Trần Trường T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Trúc Ánh D, sinh ngày 26/3/2020 cho chị Hồ Thị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao cháu Trần Phúc Nhật M, sinh ngày 02/8/2024 cho anh Trần Trường T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hồ Thị T1, anh Trần Trường T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Hồ Thị T1 phải chịu lệ phí là 150.000 đồng, anh Trần Trường T phải chịu 150.000 đồng, nhưng trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai thu số 0003424 và 0003423 cùng ngày 05/02/2026 tại Thị hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3 – Đồng Nai;
- UBND xã Giang Thành, tỉnh An Giang;
- Thị hành án;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương